

Hy vọng với thông tin mà chúng tôi chia sẻ tại đây sẽ giúp bạn nắm rõ định nghĩa về nguyên quán và cách phân biệt chúng với quê quán để đảm bảo thực hiện quá trình làm các giấy tờ nhanh gọn và chính xác nhất. Xem ngay!

Nguyên quán và quê quán là gì?

Nhiều người chưa nắm rõ quê quán là gì nguyên quán là gì để hiểu đúng và đảm bảo tính chính xác khi thực hiện các giấy tờ. Mời bạn theo dõi thông tin dưới đây để tìm hiểu:

Nguyên quán là gì?

Nguyên quán nghĩa là gì? Nguyên quán là cụm từ xuất hiện trên thẻ giấy CMND hoặc trong sổ hộ khẩu giấy,... dùng để xác định nguồn gốc của một người. Nguyên quán thường được xác định dựa trên căn cứ như: Nơi sinh sống của ông, bà nội sinh (nếu khai sinh theo họ cha) hoặc ông, bà ngoại sinh (nếu khai sinh theo họ mẹ).

Theo quy định trước đây tại Thông tư 36/2014/TT-BCA, Bộ Công an quy định nội dung ghi trong biểu mẫu sử dụng trong đăng ký, quản lý cư trú, sổ hộ khẩu là nguyên quán (ghi theo giấy khai sinh).

Trường hợp không có giấy khai sinh hoặc giấy khai sinh không có mục này thì ghi theo nguồn gốc, xuất xứ của ông, bà nội hoặc ông, bà ngoại. Nếu không xác định được ông, bà nội hoặc ông bà ngoại thì ghi theo nguồn gốc, xuất xứ của cha hoặc mẹ.

Tuy nhiên, từ ngày 01/7/2022, không còn cấp mới sổ hộ khẩu giấy nên theo Thông tư 55/2021/TT-BCA thì cụm từ nguyên quán không còn được nhắc đến.

Nguyên quán tiếng Anh là gì? Nguyên quán tiếng Anh là Domicile.

**Tham khảo thêm:**

- [Hộ khẩu thường trú là gì? Mẫu giấy xác nhận hộ khẩu thường trú](#)
- [Hộ chiếu là gì? Thủ tục làm hộ chiếu chính xác nhất 2022](#)

Quê quán là gì?

Quê quán được hiểu là nơi sinh trưởng của người cha hoặc người mẹ. Đó là nơi mà người cha hoặc mẹ của cá nhân kê khai làm hộ tịch...đã ra đời. Pháp luật Việt Nam cũng có quy định về cách xác định quê quán.

Theo khoản 8 Điều 4 Luật Hộ tịch năm 2014 quy định:

“Quê quán của cá nhân được xác định theo quê quán của cha hoặc mẹ theo thỏa thuận của cha, mẹ hoặc theo tập quán được ghi trong tờ khai khi đăng ký khai sinh.

Như vậy, quê quán được xác định căn cứ vào quê quán của cha hoặc mẹ theo thỏa thuận của cha mẹ hoặc xác định theo tập quán. Cha và mẹ có thể thỏa thuận với nhau về việc lựa chọn quê quán của con theo cha hoặc theo mẹ.

Trường hợp nếu cha, mẹ không thỏa thuận được với nhau về lựa chọn quê quán thì quê quán được sẽ được xác định theo tập quán. Thông thường, khi xác định quê quán theo tập quán, đa phần các địa phương ở Việt Nam sẽ xác định theo quê quán của cha, chỉ có một số ít xác định theo quê quán của mẹ.”

Phân biệt nguyên quán và quê quán

Nguyên quán và quê quán hiện nay được hiểu như sau:

- Nguyên quán được xác định dựa vào nguồn gốc, xuất xứ của ông, bà nội hoặc ông, bà ngoại.

Nếu không xác định được ông, bà nội hoặc ông bà ngoại thì mới ghi theo nguồn gốc, xuất xứ của cha hoặc mẹ.

Lưu ý: Phải ghi cụ thể địa danh hành chính cấp xã, cấp huyện, cấp tỉnh. Trường hợp địa danh hành chính đã có thay đổi thì ghi theo địa danh hành chính hiện tại.

CSPL: Trên tinh thần của điểm e khoản 2 Điều 7 Thông tư 36/2014/TT-BCA.

- Quê quán của cá nhân được xác định theo quê quán của cha hoặc mẹ theo thỏa thuận của cha, mẹ hoặc theo tập quán được ghi trong tờ khai khi đăng ký khai sinh.

CSPL: Khoản 8 Điều 4 Luật Hộ tịch 2014.

Như vậy, có thể hiểu quê quán và nguyên quán đều được hiểu là “quê”, nguồn gốc, xuất xứ của công dân. Nguyên quán được xác định là nguồn gốc, xuất xứ, nơi sinh của ông bà. Còn quê quán được xác định dựa trên nguồn gốc, xuất xứ của cha mẹ.



Nguyên quán và nơi sinh có khác nhau không?

Nguyên quán và nơi sinh không giống nhau.

Như phân tích ở phần nguyên quán là gì: Nguyên quán là từ chỉ quê gốc, thường căn cứ vào nơi sinh của ông/bà. Trong khi đó, nơi sinh của mỗi cá nhân là nơi người đó được sinh ra (bệnh viện, trạm y tế). Nơi sinh được thể hiện rất rõ tại Giấy khai sinh của mỗi cá nhân.

Khoản 1 Điều 4 Nghị định 132/2015/NĐ-CP quy định về cách xác định và cách ghi nơi sinh như sau:

"Nơi sinh của trẻ em được xác định theo Giấy chứng sinh do cơ sở y tế có thẩm quyền cấp; trường hợp không có Giấy chứng sinh thì xác định theo giấy tờ thay Giấy chứng sinh theo quy định tại Khoản 1 Điều 16 của Luật Hộ tịch.
...

Đối với trẻ em sinh tại cơ sở y tế thì nơi sinh phải ghi rõ tên của cơ sở y tế và tên

đơn vị hành chính cấp xã, huyện, tỉnh nơi có cơ sở y tế đó; trường hợp trẻ em sinh ngoài cơ sở y tế thì ghi rõ tên đơn vị hành chính cấp xã, huyện, tỉnh nơi trẻ em sinh ra."

A sample of a Vietnamese birth certificate (Giấy Khai Sinh) from the People's Committee of a commune. The document is green and white, with a red seal in the center. It contains fields for personal information of the child and the mother, including name, date of birth, gender, and place of birth. The document is signed by the commune's People's Committee.

Ghi nguyên quán thế nào cho đúng?

Hiện nay, cụm từ nguyên quán không còn được sử dụng trong các giấy tờ hộ tịch.

Dựa trên tinh thần của điểm e khoản 2 Điều 7 Thông tư 36/2014/TT-BCA, theo Điều 6 Nghị định 123/2015/NĐ-CP thì nguyên quán và quê quán được ghi theo giấy khai sinh của cá nhân.

- Đối với nguyên quán: Trường hợp không có giấy khai sinh hoặc giấy khai sinh không có mục này thì ghi theo nguồn gốc, xuất xứ của ông, bà nội hoặc ông, bà ngoại. Nếu không xác định được ông, bà nội hoặc ông bà ngoại thì ghi theo nguồn gốc, xuất xứ của cha hoặc mẹ.

- Đối với quê quán: Mọi hồ sơ, giấy tờ của cá nhân có nội dung về quê quán phải phù hợp với Giấy khai sinh (giấy tờ hộ tịch gốc) của người đó.

Trường hợp nội dung trong hồ sơ, giấy tờ cá nhân khác với nội dung trong Giấy khai sinh của người đó thì Thủ trưởng cơ quan, tổ chức quản lý hồ sơ hoặc cấp giấy tờ có trách nhiệm điều chỉnh hồ sơ, giấy tờ theo đúng nội dung trong Giấy khai sinh.

Tham khảo thêm:

- [Lý lịch tư pháp là gì? Thủ tục đăng ký làm lý lịch tư pháp](#)
- [Hóa đơn điện tử là gì? Cách tra cứu, xuất hóa đơn điện tử](#)

Hy vọng những thông tin chúng tôi tổng hợp trên đã giúp ích cho bạn tìm hiểu nguyên quán là gì cũng như nắm rõ cách ghi nguyên quán chuẩn nhất. Trân trọng.